TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - TP HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2024/HS-ST
Ngày 13- 12- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Thu Hương
Ông Nguyễn Văn Học

- Thư ký phiên tòa: Ông Khuất Tiến Phúc, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nguyên Ngọc- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 100/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Đoàn Thị Mai L, sinh ngày 08 tháng 7 năm 2001 tại xã V, huyện P, TP Hà Nội. Trú tại: Thôn B, xã V, huyện P, TP Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đoàn Văn H và bà Trần Thị T; Chồng, con: Chưa có; Tiền án; Tiền sự: Không; Tạm giữ, Tạm giam: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:
Bị hại: **Chị Nguyễn Thị T1**, sinh năm 1999 (Đã chết)
Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện P, TP Hà Nội
Người đại diện hợp pháp của chị T1: **Anh Nguyễn Chí H1**, sinh năm 1993 (Là chồng chị T1 - Có mặt).
Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện P, TP Hà Nội
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
- Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1978 (bố đẻ chị T1) (Có mặt).
Địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện P, TP Hà Nội
- **Bà Đoàn Thị H2,** sinh năm 1979 (Mẹ đẻ chị T1) (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện P, TP Hà Nội

- **Anh Nguyễn Chí H1**, sinh năm 1993 (Chồng chị T1 - Có mặt).

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện P, TP Hà Nội

- Cháu Nguyễn Ngọc Thảo M, sinh năm 2021 (con chị T1, anh H1)

- Cháu Nguyễn Trí Gia H3, sinh năm 2024 (con chị T1, anh H1)

Người đại diện hợp pháp cho cháu M, cháu H3 là anh Nguyễn Trí H4 (Bố đẻ - Có mặt)

Địa chỉ: Đ ở Thôn D, xã T, huyện P, TP Hà Nội

- **Anh Kiều Duy T2**, sinh năm 2003 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn R, xã V, huyện B, TP Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 09 giờ ngày 25/4/2024, Đoàn Thị Mai L điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, biển kiểm soát: 29V1 – 344.30 của gia đình mình, đi đến nhà bố mẹ đẻ của Nguyễn Thị T1 (sinh năm 1999, là em họ của L, nạn nhân) ở cùng thôn B, xã V, huyện P, chơi, một lúc sau thì T1 nhờ L chở về nhà chồng ở xã T, huyện P. L điều khiển xe chở T1 cùng cháu Nguyễn Ngọc Thảo M (sinh năm 2021, con gái của T1) đi từ xã V về xã T theo chỉ dẫn của T1, khi đi đến đường liên thôn của xã T, gần ngã tư nơi giao nhau giữa đường liên xã T - Trạch M, thì L mới phát hiện bên phía tay phải của mình, có xe ô tô tải nhãn hiệu THACO, loại FD200, màu xanh, BKS: 88C – 218.56 do Kiều Duy T2 (sinh năm 2003, trú tại thôn R, xã V, huyện B, TP Hà Nội) điều khiển đã đi vào giao lộ trước. Do không quen đường, không quan sát, lại vẫn giữ nguyên tốc độ khi vào giao lộ nên L không kịp phanh dừng dẫn đến xe mô tô do L điều khiển đâm, va vào cánh cửa bên trái của xe ô tô tải do T2 điều khiển. Sau khi xảy ra va chạm, L, T1, cháu M và xe mô tô bị đổ ra đường, còn xe ô tô tiến thêm một đoạn và dừng lại ở sát ven đường bên phải.

Hậu quả: Chị Nguyễn Thị T1 bị thương tích nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ1, sau đó chuyển Bệnh viện Q1, nạn nhân tử vong cùng ngày 25/4/2024.

- Xe mô tô bị hư hỏng nhẹ (rách yếm bên phải).

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu THACO, loại FD200, màu xanh, BKS: 88C – 218.56.

- 01 (một) chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng-đen-bạc, BKS: 29V1 – 344.30.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường vụ tại nạn giao thông được xác định tại ngã tư nơi giao nhau đường liên xã T - Trạch M thuộc Thôn F xã T, huyện P, TP Hà Nội. Mặt đường được rải bê tông nhẵn, thẳng hướng đình C đi

ra Đồi Ó đến ngã tư rộng 4m30; Bên trái có lối mở rộng 6m50 đi vào khu dân cư T; Bên phải có lối mở rộng 6m60 hướng ra UBND xã T. Hướng Đồi Ó đi ra đình C đến ngã tư rộng 4m10 có cây xanh công cộng (cây chiều tím) mọc hai bên ven đường, lấn 0,8m mặt đường bên phải và 0,1m mặt đường bên trái (độ rộng mặt đường đảm bảo cho xe chạy theo hướng này là 3,2m). Ở khu vực này không có hệ thống biển báo, đèn báo hiệu đường bộ.

Từ các dấu vết cày xước để lại trên hiện trường xác định, điểm va chạm giữa xe mô tô do L điều khiển xe theo hướng Thôn 6 ra UBND xã T còn xe ô tô do T2 điều khiển theo hướng đình C đi Đ. Cả hai phương tiện đều bị khuất tầm nhìn tại góc ngã tư Thôn F - đình C. Xe ô tô của T2 đi vào giao lộ trước, đầu xe ô tô đã đi qua tim đường nhánh hướng Thôn F ra ngã tư (cách tim đường 01m) thì đầu xe mô tô do L điều khiển đi với tốc độ cao và đâm vào phần cửa xe đầu bên trái xe ô tô của T2. Từ tâm đầu trục bánh trước bên phải xe mô tô đến mép đường chuẩn là 0,6m; bánh sau xe mô tô chưa đi qua mép chuẩn.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan xác định: Xe mô tô do L điều khiển có điểm va chạm là cánh yếm bên phải có vết vỡ nhựa, trượt xước sơn, trượt mài màu đen kích thước (40x14)cm bám dính chất màu xanh chính là sơn của mặt ngoài cánh cửa bên trái đầu xe ô tô do T2 điều khiển có vết trượt xước kim loại, mất sơn, kích thước (67x56)cm.

Kết quả giám định pháp y tử thi Nguyễn Thị T1: Tại Bản kết luận giám định số 607/534/KLGĐTT-TTPY ngày 20/5/2024, Hội đồng giám định đã kết luận: Do không mổ tử thi nên không có căn cứ kết luận được nguyên nhân chết. Hồ sơ cấp cứu chị Nguyễn Thị T1 tại Bệnh viện Q1 xác định: Bệnh nhân tiền sử khỏe mạnh, vào khoa cấp cứu lúc 11 giờ 40 phút sáng ngày 25/4/2024, trong tình trạng đa chấn thương do tai nạn giao thông, sau 60 phút tiến hành cấp cứu, bệnh nhân đã tử vong.

Quá trình điều tra xác định, Đoàn Thị Mai L không có giấy phép lái xe mô tô; Kiều Duy T2 có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 còn giá trị sử dụng đến ngày 25/5/2032; Xe ô tô do T2 điều khiển chở đất (đất nông nghiệp) vượt quá trọng tải 125%; xe ô tô đã hết hạn đăng kiểm vào ngày 22/4/2024 (03 ngày trước vụ tai nạn). L và T2 đều âm tính với ma túy và không có nồng độ cồn trong cơ thể.

Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu THACO, loại FD200, màu xanh, BKS: 88C – 218.56, do T2 điều khiển; Quá trình điều tra xác định, thuộc sở hữu của ông Nguyễn Nhâm Q (sinh năm 1984 trú tại Thôn D, xã T, huyện P, Hà Nội). 01 (một) chiếc xe môtô do L điều khiển thuộc sở hữu của vợ chồng ông Đoàn Văn H (sinh năm 1975) và bà Kiều Thị T3 (sinh năm: 1976), cùng trú tại thôn B, V, P, Hà Nội), là bố mẹ đẻ của L. Kết quả tra cứu dữ liệu vật chứng, thấy cả 02 phương tiện đều không nằm trong hệ thống tang vật, quá trình sử dụng không xảy ra tranh chấp, khiếu kiện. Ngày 25/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 02 phương tiện này cho chủ sở hữu là anh Q và chị T3.

Hình ảnh trích xuất camera an ninh và thu giữ 01 (một) đoạn video ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông được lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 100/CT-VKSPT ngày 06/11/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố Đoàn Thị Mai L về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định bị hại biết rõ bị cáo không có giấy phép lái xe nhưng vẫn nhờ bị cáo chở về.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại và bố mẹ của bị hại đều tha thiết đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì đây là việc rủi ro, không may, bị cáo và bị hại có quan hệ chị em họ.

- Anh T4, người lái xe tải BKS: 88C-218.56 cũng thừa nhận mình cũng có một phần lỗi khi không bấm còi báo hiệu khi đi qua đường giao nhau ở khu dân cư khuất tầm nhìn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đoàn Thị Mai L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Thị Mai L 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã V quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các hành vi, quyết định tố tụng là hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai của những

người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy có đủ cơ sở để khẳng định:

Sáng ngày 25/4/2024, Đoàn Thị Mai L, không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29V1-344.30 dung tích xi lanh 97cm^3 tham gia giao thông đường bộ *(vi phạm khoản 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ)*, trên xe chở Nguyễn Thị T1 và cháu Nguyễn Ngọc Thảo M (là con gái chị T1) ngồi phía sau. Khi đến ngã tư, nơi giao nhau giữa đường liên thôn xã T và đường liên xã T - Trạch M, đã thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không nhường đường cho xe ô tô tải do Kiều Duy T2 điều khiển đi đến từ bên phải, mà lúc đó xe ô tô đã vào giao lộ trước *(vi phạm khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ)*, dẫn đến vụ tai nạn giao thông, đầu bên phải xe mô tô do L điều khiển đâm va vào cánh cửa bên trái đầu xe ô tô do T2 điều khiển, làm chị T1 ngồi sau xe do L điều khiển bị ngã xuống đường bị thương tích nặng và bị chết cùng ngày.

Hành vi nêu trên của Đoàn Thị Mai L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Do vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, xâm phạm an toàn giao thông, an toàn công cộng. Bị cáo chưa có giấy phép lái xe nhưng vẫn điều khiển xe máy tham gia giao thông gây hậu quả một người tử vong nên cần có biện pháp xử lý nghiêm khắc để răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, trong vụ án này, anh Kiều Duy T2 là người điều khiển xe tải BKS 88C-218.56 cũng có một phần lỗi khi không bấm còi báo hiệu khi đi qua đường giao nhau tại khu dân cư khuất tầm nhìn, mặt khác, bị hại cũng có một phần lỗi khi biết bị cáo không có giấy phép lái xe nhưng vẫn nhờ bị cáo chở cả 2 mẹ con về. Do vậy, lỗi gây tai nạn giao thông không phải là lỗi hoàn toàn của bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000đ; Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ thái độ ăn năn, hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại và anh T2 cũng có một phần lỗi nên bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, anh T2 và bị hại cũng có một phần lỗi, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, không nhất thiết

phải bắt chấp hành hình phạt tù nên HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Kiều Duy T2 đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 300.000.000đ, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000đ. Gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không phải xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu THACO, loại FD200, màu xanh, BKS: 88C – 218.56, do T2 điều khiển; Quá trình điều tra xác định, thuộc sở hữu của ông Nguyễn Nhâm Q (sinh năm 1984 trú tại thôn D, xã T, huyện P, Hà Nội). 01 (một) chiếc xe môtô do L điều khiển thuộc sở hữu của vợ chồng ông Đoàn Văn H (sinh năm 1975) và bà Kiều Thị T3 (sinh năm: 1976), cùng trú tại thôn B, V, P, Hà Nội), là bố mẹ đẻ của L. Kết quả tra cứu dữ liệu vật chứng, thấy cả 02 (Hai) phương tiện đều không nằm trong hệ thống tang vật, quá trình sử dụng không xảy ra tranh chấp, khiếu kiện. Ngày 25/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 02 (Hai) phương tiện cho chủ sở hữu là anh Q và chị T3. Không có ai có ý kiến yêu cầu gì khác nên HĐXX không phải xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Thị Mai L 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời gian thử thách 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đoàn Thị Mai L cho UBND xã V, huyện P, TP Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong

thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo; Bị hại;
- NCQLNVLQ;
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- CQĐT CA huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Minh Loan

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA